

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức
nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII;
- Căn cứ Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII;

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng (sau đây gọi là đảng bộ, chi bộ) là tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ trực thuộc Trung ương (với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương) hoặc là tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (với các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh); chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh) về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức và chịu sự lãnh đạo của đảng uỷ cấp trên trực tiếp theo quy định của Điều lệ Đảng và Trung ương.

Đảng uỷ, chi bộ là hạt nhân chính trị có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện cơ quan, tổ chức và các chi bộ trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo cơ quan, tổ chức thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ; đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương hoặc cấp uỷ cấp tỉnh đối với cơ quan, tổ chức và đối với đảng bộ, chi bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ, chi bộ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức theo quy định; cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của Trung ương, cấp uỷ cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ, chi bộ; quy chế làm việc của đảng uỷ, chi bộ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ (nếu có).

Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ, chi bộ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên và nghị quyết của đảng uỷ, chi bộ. Lãnh đạo cơ quan, tổ chức xây dựng quy định, hướng dẫn, đề án quan trọng mà cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trình hoặc ban hành.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cập nhật kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách mới, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, thực hiện chính sách cán bộ trong đảng bộ, chi bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương, cấp uỷ cấp trên. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương,

cấp uỷ cấp trên, đảng uỷ thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, chi uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra (nếu có). Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, giữ gìn đoàn kết nội bộ; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo quy định.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, tổ chức bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ, chi bộ; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ, chi bộ hoặc hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có).

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ.

9. Lãnh đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các chủ trương của Trung ương, cấp uỷ cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

10. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ, chi bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

11. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ đảng uỷ trình.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ (nếu có)

1. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức; xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức; lãnh đạo cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức. Quyết định chương trình làm việc của ban thường vụ đảng uỷ; cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp của tập thể lãnh đạo tổ chức.

2. Đề xuất với đảng uỷ cấp trên trực tiếp báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh đưa những nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức vào chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh; báo cáo Trung ương cho chủ trương thí điểm một số vấn đề cần thiết khác. Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền; những vấn đề khó khăn, phức tạp, nhạy cảm về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh hoặc trực tiếp báo cáo theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức xây dựng quy định, hướng dẫn, đề án, nhiệm vụ quan trọng mà cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trình hoặc ban hành theo thẩm quyền. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, ban thường vụ đảng uỷ ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo; xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm.

4. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của đảng uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền của đảng uỷ để đảng uỷ xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ.

5. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

6. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ và công tác cán bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên.

b) Trực tiếp quản lý biên chế của cơ quan, tổ chức trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc rà soát, bổ sung quy hoạch, việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình.

d) Quyết định giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

đ) Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y các chức danh chi uỷ viên, bí thư, phó bí thư đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

e) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

g) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến vào nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các chi bộ trực thuộc.

h) Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử đối với nhân sự thuộc diện Trung ương (hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh) quản lý theo quy định của Đảng.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

9. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Việc tham mưu những vấn đề lớn, quan trọng, phức tạp, nhạy cảm về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại cần phải xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên; về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

b) Việc tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

c) Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, cấp uỷ cấp trên, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức.

10. Tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

11. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ, chi bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

12. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, cấp uỷ cấp trên và đảng uỷ giao.

13. Uỷ quyền cho thường trực đảng uỷ thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ đảng uỷ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên giao.

Những tổ chức đảng không có ban thường vụ thì các nhiệm vụ tại Điều 3 do đảng uỷ, chi bộ thực hiện.

Điều 4. Tổ chức bộ máy và điều kiện hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư:

Số lượng uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Định hướng cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ gồm các đồng chí: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức là bí thư đảng uỷ, chi bộ; các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, trong đó 1 đồng chí là phó bí thư đảng uỷ, chi bộ; đồng chí đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của cơ quan, tổ chức.

2. Đảng uỷ, chi bộ được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Mỗi quan hệ công tác

1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng đối với các cơ quan, tổ chức thông qua đảng uỷ, chỉ bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc quy chế làm việc của cấp uỷ cấp tỉnh.

b) Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh gửi các đảng uỷ, chỉ bộ cơ quan, tổ chức được thực hiện như đối với các ban đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và đảng uỷ trực thuộc Trung ương (hoặc trực thuộc cấp uỷ cấp tỉnh). Thường trực đảng uỷ, chỉ uỷ được mời dự các cuộc họp do Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh triệu tập bàn về các nội dung có liên quan.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp.

3. Với các cơ quan liên quan

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, cấp uỷ cấp tỉnh, cấp uỷ cấp trên trực tiếp theo quy định.

b) Phối hợp với các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương (hoặc cấp uỷ trực thuộc cấp uỷ cấp tỉnh), với cơ quan lãnh đạo tổ chức đoàn cùng cấp về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Phối hợp với đảng uỷ quân sự, đảng uỷ biên phòng, đảng uỷ công an cùng cấp trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

d) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ (nếu có) lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

đ) Các tổ chức đảng trực thuộc chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ, chi bộ, ban thường vụ đảng uỷ cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng căn cứ Quy định này để ban hành quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tiễn. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến cấp huyện và tương đương không thuộc đối tượng này thực hiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác theo Quy định số 138-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư.

2. Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan đến Quyết định này.

3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện và kiến nghị bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

4. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú